

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11-10-2018 hướng dẫn về nghiệp vụ hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 742/2019/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự*” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng Hải B, sinh năm 1976
- Chị Vũ Phạm Huyền Thu T, sinh năm 1982.

Cùng trú tại: số 10, ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 10/10/2019 Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành, các bên thuận tình ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Hải B và chị Vũ Phạm Huyền Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 04 con chung là Hoàng Vũ Kiều G, sinh ngày 28/7/2004, Hoàng Vũ Thủy T, sinh ngày 11/10/2007, Hoàng Tuấn K, sinh ngày 20/7/2009 và Hoàng Minh Â, sinh ngày 22/4/2014 cho anh Hoàng Hải B trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vũ Phạm Huyền Thu T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Đương sự khai không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Hoàng Hải B tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm anh B đã nộp theo biên lai thu số 0007208, ngày 10/10/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị Thủy và anh B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Bình Minh huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 119, ngày 24/12/2003);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải